

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Năm báo cáo 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6300048638
- Vốn điều lệ: 6.460.000 triệu đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 6.460.000 triệu đồng
- Địa chỉ: Số 32 Nguyễn Công Trứ, Phường 1, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0711.3581727
- Số fax: 0711.3581737
- Website: www.lienvietpostbank.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): không có

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tiền thân là Ngân hàng TMCP Liên Việt được thành lập vào ngày 28/03/2008.

Năm 2011, với việc Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (nay là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam) góp vốn vào Ngân hàng Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện (VPSC) và bằng tiền mặt, Ngân hàng Liên Việt đã được Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép đổi tên thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

Các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- Ngày 28/03/2008: Lễ trao giấy phép thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt tổ chức tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Ngày 01/05/2008: Khai trương hoạt động Ngân hàng TMCP Liên Việt tại tỉnh Hậu Giang.
- Ngày 30/10/2009: Hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ từ 3.300 tỷ lên 3.650 tỷ đồng.
- Ngày 19/01/2010: Ngân hàng TMCP Liên Việt cùng Công ty Cổ phần Him Lam thành lập Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần nhằm hỗ trợ phát triển huyện nghèo Xín Mần,

tỉnh Hà Giang. Đây là mô hình công ty công ích hỗ trợ phát triển đầu tiên do một doanh nghiệp thực hiện đối với một trong 61 huyện nghèo trên toàn quốc.

- Ngày 06/03/2010: Khai trương Ngân hàng TMCP Liên Việt An Giang (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt An Giang), Chi nhánh đầu tiên khai trương trong năm 2010, đồng thời công bố chương trình phát triển tín dụng cho khu vực nông nghiệp – nông thôn (Chương trình Tam Nông), góp phần hạn chế nạn cho vay nặng lãi ở khu vực này.
- Ngày 21/02/2011: Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 244/TTg-ĐMDN ngày 21/02/2011, VNPost và LienVietBank tập trung thương thảo 3 hợp đồng liên quan đến hợp tác kinh doanh và việc sáp nhập VPSC vào hệ thống Ngân hàng Liên Việt.
- Ngày 30/03/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 678/QĐ-NHNN về việc chỉ định Ngân hàng Liên Việt làm Ngân hàng phục vụ cho chương trình đầu tư nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1 – Khoản vay 2 do Ngân hàng Phát triển Châu Á tài trợ.
- Ngày 24/06/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ký ban hành văn bản số 4856/NHNN-TTGSNH về việc tăng vốn điều lệ từ 5.650 tỷ đồng lên 6.460 tỷ đồng. Tổng Công ty Bưu Chính Việt Nam (nay là Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam) trở thành cổ đông lớn nhất của Ngân hàng.
- Ngày 01/07/2011: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chính thức khai thác hệ thống hơn 10.000 điểm giao dịch sau khi Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam góp vốn vào Ngân hàng Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện và bằng tiền mặt, đánh dấu một chương mới trong lịch sử Ngân hàng TMCP Liên Việt nói riêng, trong lĩnh vực ngân hàng của Việt Nam nói chung.
- Ngày 22/07/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số 1633/QĐ-NHNN về việc thay đổi tên gọi của Ngân hàng TMCP Liên Việt thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt).
- Ngày 29/07/2011: Lễ ra mắt Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, Ngân hàng bưu điện đầu tiên của Việt Nam.
- Ngày 14/09/2011: Chi nhánh Tiết kiệm Bưu điện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chính thức khai trương.
- Ngày 30/09/2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hoàn thành việc kết nối ATM với Smartlink và Banknetvn.
- Năm 2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 87 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trên bảng xếp hạng VNR 500.
- Ngày 28/03/2012: Kỷ niệm 04 năm thành lập và hoạt động, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt công bố chính thức Văn hóa Doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Việt với 03 giá trị cốt lõi là Kỹ cương – Sáng tạo – Nhân bản. Đây là các giá trị văn hóa để xây dựng văn hóa doanh nghiệp và con người “Bưu điện Liên Việt” nhằm mục đích phát triển bền vững Ngân hàng.

- Ngày 24/04/2012: Ông Phạm Doãn Sơn đã chính thức được Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc sau khi nhận được Quyết định số 2448/NHNN-TTGSNH của Ngân hàng Nhà nước phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt năm 2012 thông qua miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.
- Ngày 28/6/2012, tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phối hợp cùng Quỹ Hỗ trợ và Phát triển Sinh viên Việt Nam tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác về việc thực hiện triển khai các hoạt động của Quỹ “Hỗ trợ và Phát triển Sinh viên Việt Nam”.
- Ngày 12/10/2012: Trụ sở của Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần do Công ty Cổ phần Him Lam và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đồng sáng lập đã được khánh thành tại khu vực chợ trung tâm Thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần.
- Ngày 23/11/2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã chính thức gia nhập tổ chức Thẻ quốc tế MasterCard International, mở đường cho Ngân hàng triển khai phát hành loại thẻ quốc tế đầu tiên.
- Năm 2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 39 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, thay đổi ấn tượng từ xếp hạng 87 năm 2011.
- Ngày 16/03/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã vinh dự nhận Giải thưởng Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm 2012 do Ban Biên tập và cộng đồng độc giả của Thời báo Kinh tế Việt Nam bình chọn.
- Ngày 28/03/2013: Kỷ niệm 05 năm thành lập và hoạt động, tại Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, phiên họp thường niên năm 2013 đã thông qua việc bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng nhiệm kỳ 2013 – 2018.
- Ngày 05/04/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Công ty Cổ phần Điện Việt – Lào, thành viên của Tổng Công ty Sông Đà, đã ký Hợp đồng tín dụng đầu tư Dự án Thủy điện Xekaman, tỉnh Sekong, Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Thời hạn cho vay tối đa là 10 năm và tổng số tiền vay lên đến 51,5 triệu USD.
- Ngày 05/08/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã tổ chức khai trương 2 Văn phòng đại diện khu vực của Ngân hàng, gồm Văn phòng Đại diện khu vực phía Bắc đặt trụ sở tại 109 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội và Văn phòng Đại diện khu vực phía Nam, tại 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.
- Ngày 08/08/2013: Trong khuôn khổ Diễn đàn Mua bán - Sáp nhập doanh nghiệp (M&A) Việt Nam 2013 do Báo Đầu tư và Công ty AVM Vietnam phối hợp tổ chức,

Ban tổ chức Diễn đàn đã trao Kỷ niệm chương Thương vụ M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2013 cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

- Ngày 20/08/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Công ty CP Dịch vụ Thẻ Smartlink (Smartlink) đã kết nối thành công với hệ thống POS của Công ty CP chuyên mạch tài chính quốc gia Việt Nam (Banknetvn).
- Ngày 01/10/2013: Hoàn thiện online phần mềm Phòng giao dịch Bưu điện tại 1.031 Bưu cục đã triển khai dịch vụ của Ngân hàng cuối Quý 3
- Ngày 17 tháng 10 năm 2013: Tại trụ sở Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã diễn ra Lễ ký kết Biên bản ghi nhớ và Hợp đồng tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ giữa Tập đoàn Bưu chính Pháp (La Poste Group) với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post) và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt).
- Ngày 17/10/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Tổng công ty CP Bảo hiểm Bưu điện, Hội Cựu chiến binh tỉnh Kiên Giang đã ký kết Thỏa thuận hợp tác Chương trình cho vay ưu đãi 5.000 tỷ đồng phát triển nông nghiệp, nông thôn có bảo hiểm từ thiện lãi suất đối với các hộ nông dân vay vốn nhằm cụ thể hóa Đề án “5000 tỷ cho vay ưu đãi NNNT có bảo hiểm từ thiện lãi suất khu vực ĐBSCL giai đoạn 2013 – 2015”.
- Ngày 12/12/2013, Ngân hàng lớn nhất thế giới Wells Fargo N.A có trụ sở tại Mỹ, đã trao tặng giải thưởng “Chứng chỉ xuất sắc trong xử lý điện thanh toán theo chuẩn quốc tế STP năm 2013” (High Straight-Through Rate for Payment Processing) cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Đây là năm thứ tư liên tiếp kể từ năm 2010, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được trao tặng giải thưởng xuất sắc này trong phạm vi hơn 60 ngân hàng đang hoạt động tại thị trường Việt Nam.
- Ngày 17/12/2013: Tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) ký kết hợp đồng tín dụng cam kết tài trợ 2.000 tỷ đồng cho Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 01, tại xã Kỳ Lợi, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, do PVN là chủ đầu tư góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án, qua đó tăng cường an ninh năng lượng quốc gia.
- Ngày 21/05/2014: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Hiệp hội Ngân hàng Tiết kiệm và Bán lẻ Thế giới (WSBI) chính thức tổ chức Hội nghị thường niên các Ngân hàng Tiết kiệm khu vực Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 20. Đây là lần đầu tiên Hội nghị thường niên các Ngân hàng Tiết kiệm khu vực Châu Á Thái Bình Dương được tổ chức tại Việt Nam và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt là ngân hàng được WSBI lựa chọn đồng tổ chức Hội nghị này.
- Ngày 30/06/2014: Ra mắt Thẻ ghi nợ quốc tế LienVietPostBank MasterCard. Sản phẩm mới này được phát hành và sử dụng chung tài khoản với thẻ thanh toán mở tại

LienVietPostBank, qua đó chủ thẻ có thể dễ dàng thực hiện giao dịch trên phạm vi toàn cầu với nhiều tiện ích vượt trội.

- Ngày 07/07/2014: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt được chấp thuận đầu tư, góp vốn vào Công ty Cổ phần Điện Việt Lào với giá trị góp vốn 300 tỷ đồng. Sau khi góp vốn vào Công ty Điện Việt Lào, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt trở thành cổ đông lớn thứ 3 tại Công ty này.
- Ngày 04/08/2014: Tại Hạ Long, Tập đoàn Tuần Châu và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tiến hành ký kết Thỏa thuận Hợp tác toàn diện. Thông qua Thỏa thuận này, LienVietPostBank cam kết xem xét tài trợ gói tín dụng lên tới 10.000 tỷ đồng hỗ trợ cho các dự án phát triển của Tập đoàn Tuần Châu đối với các Dự án do Tập đoàn Tuần Châu làm chủ đầu tư trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Tập đoàn Tuần Châu sẽ sử dụng các dịch vụ tài chính do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cung cấp phù hợp với quy định của pháp luật.
- Ngày 19/12/2014: Ra mắt Dịch vụ Khách hàng Cá nhân ưu tiên – Premier Banking. Đây là dịch vụ khách hàng chuyên biệt dành cho đối tượng khách hàng cao cấp của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.
- Năm 2014: LienVietPostBank được Global Banking & Finance Review (Anh) trao tặng 02 giải thưởng “Ngân hàng trách nhiệm xã hội tốt nhất Việt Nam” và “Ngân hàng tiết kiệm tốt nhất Việt Nam”, ghi nhận những sáng kiến đột phá về sản phẩm, dịch vụ và những đóng góp của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cho sự phát triển bền vững của cộng đồng.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

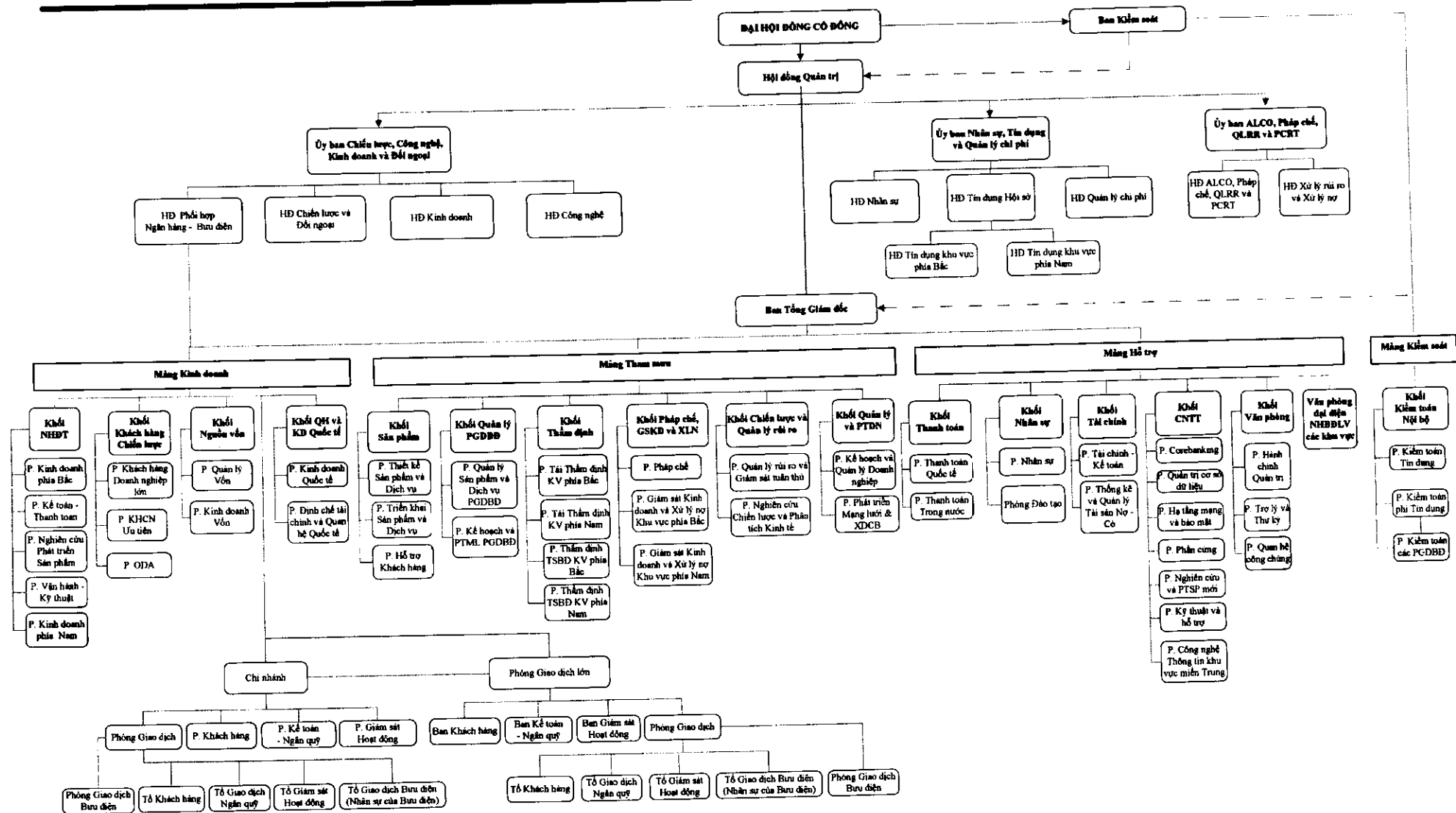
- *Ngành nghề kinh doanh:*
 - + Nghiệp vụ huy động vốn từ hoạt động nhận tiền gửi, phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và giấy tờ có giá, vay vốn của các tổ chức tín dụng, vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước và hình thức huy động vốn khác theo quy định;
 - + Nghiệp vụ về cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức như cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng theo quy định;
 - + Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ;
 - + Các hoạt động khác như góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp; tham gia thị trường tiền tệ; kinh doanh, thành lập công ty trực thuộc; kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế; hoạt động ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng

ủy thác, đại lý; cung ứng dịch vụ bảo hiểm; tư vấn tài chính, tiền tệ; bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Địa bàn kinh doanh: Tính đến 31/12/2014, LienVietPostBank đã có 91 điểm giao dịch, bao gồm 56 chi nhánh, 33 Phòng giao dịch, 2 quỹ tiết kiệm tại 51 Tỉnh/Thành phố. Ngoài ra, còn 05 Chi nhánh đã được gửi hồ sơ lên Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chờ chấp thuận. Trong đó 02 địa bàn kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất của Ngân hàng là khu vực Hà Nội và Hồ Chí Minh.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:*

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.
- 5. *Định hướng phát triển:*
- Các mục tiêu chủ yếu năm 2015:
 - + Cổ tức: dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức 8%/năm.
 - + Tổng tài sản: 135.000 tỷ đồng
 - + Dự nợ tín dụng thị trường 1: 82.000 tỷ đồng (*Hiện tại Ngân hàng Nhà nước cho phép LienVietPostBank tăng trưởng tín dụng 13%, tương đương 55.188 tỷ đồng, tuy nhiên với mục tiêu mang sản phẩm ngân hàng đến với nông dân trên mọi miền đất nước, thực hiện chính sách tam nông của Chính phủ nên LienVietPostBank dự tính tăng trưởng tín dụng vượt mức và sẽ xin phép Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh mức tăng trưởng tín dụng*).
 - + Huy động vốn thị trường 1: 115.000 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 936 tỷ đồng.
 - + Chính sách phát triển mạng lưới: Trong năm 2015, LienVietPostBank sẽ tiếp tục khai trương 5 Chi nhánh và gửi hồ sơ đề nghị mở mới thêm 7 Chi nhánh, nâng tổng số Tỉnh/Thành phố có Chi nhánh của LienVietPostBank lên con số 63/63. Đồng thời, dự kiến nâng cấp khoảng 100 Phòng Giao dịch sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận (*dự kiến lộ trình đến hết năm 2018 LienVietPostBank sẽ có Phòng Giao dịch Ngân hàng tại 700 huyện trên toàn quốc*).
 - + Chính sách quản lý rủi ro: Kiểm soát nợ xấu dưới 3%, tăng cường chất lượng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn luôn ở mức cho phép.
 - + Chính sách chi phí hoạt động: Đảm bảo đủ ngân sách hoạt động hiện tại và phát triển thêm các Chi nhánh mới và PGDBĐ theo kế hoạch mở mạng lưới, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành “Ngân hàng của mọi người” – “Bán lẻ - Dịch vụ - Kinh doanh đa năng” với phương châm: “Sức mạnh – Đổi mới – Hiệu quả - Bền vững – An toàn”.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng: Gắn xã hội trong kinh doanh là phương châm hoạt động mang tính lâu dài của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Song song với việc phát triển có hiệu quả các hoạt động kinh doanh, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt cam kết tích cực đóng góp cho cộng đồng và xã hội thông qua các hoạt động xã hội trực tiếp, các hoạt động tài trợ, từ thiện, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm xã hội của mỗi thành viên trong “Đại Gia đình” Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Ngân sách cho hoạt động từ thiện, công tác xã hội năm 2013 dự kiến khoảng 100 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.
- *Các rủi ro:*

- + Ngành Ngân hàng nói chung đang gặp nhiều khó khăn, thách thức do những tác động bất lợi của nền kinh tế vĩ mô trong nước và ngoài nước, nhiều rủi ro tiềm ẩn, nợ xấu có chiều hướng gia tăng.
- + Ngành nghề gặp nhiều rủi ro ảnh hưởng mạnh đến hoạt động Ngân hàng: Thị trường bất động sản đang lâm vào tình trạng suy thoái trầm trọng, nhiều dự án sẽ bị đình đốn. Thị trường chứng khoán ít điểm sáng.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	Kế hoạch 2014	31/12/2014	Tăng trưởng so với 2013	% Hoàn thành Kế hoạch
1. Tổng tài sản	79.594	95.000	100.802	26,6%	106%
2. Huy động vốn TT1	55.553	75.000	77.820	40%	104%
3. Dư nợ tín dụng TT1	35.425	60.000	46.399	31%	77%
4. Lợi nhuận trước thuế	664	1088	535		49%

- Tăng trưởng về quy mô hoạt động: Tính đến 31/12/2014, Tổng tài sản của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đạt 100.802 tỷ đồng, tăng 26,6% so với năm 2013 và bằng 106% so với kế hoạch được giao.
- Hoạt động huy động vốn: Huy động Thị trường 1 qua các năm tăng trưởng khá mạnh và ổn định. Tính đến 31/12/2014 tổng huy động TT1 đạt 77.820 tỷ đồng, tăng 40% so với năm 2013, bằng 104% kế hoạch đặt ra.
- Hoạt động tín dụng: Năm 2014, trong bối cảnh các ngân hàng đều thừa vốn và khó khăn trong tăng trưởng tín dụng thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt được xếp vào nhóm Ngân hàng có hoạt động tín dụng tốt. Dư nợ tín dụng thị trường 1 đạt 46.399 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2013.
- Lợi nhuận: Do bối cảnh toàn ngành ngân hàng năm 2014 còn gặp khó khăn nên lợi nhuận chưa đạt được như kỳ vọng. Lợi nhuận trước thuế năm 2014 đạt 535 tỷ đồng, đạt 49% kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

+ **Tổng Giám đốc: Ông Phạm Doãn Sơn**

✓ Năm sinh: 1967

✓ Số CMND: 011400635

Cấp ngày 01/06/2007

Nơi cấp: Hà Nội

- ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Trường Đại học Impac – Hoa Kỳ.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,021%
- + **Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng: Bà Nguyễn Thị Gấm**
 - ✓ Năm sinh: 1970
 - ✓ Số CMND: 011795612 Cấp ngày: 17/09/2008 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng Đại học Kinh tế Quốc dân; Cử nhân Chuyên ngành Luật hành chính Đại học Luật Hà Nội; Thạc sĩ Chuyên ngành Tài chính kiểm soát Đại học Lyon 3, CH Pháp; Chứng chỉ hành nghề kế toán kiểm toán quốc tế ACCA - UK.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,001%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Ánh Vân**
 - ✓ Năm sinh: 1972
 - ✓ Số CMND: 011743296 Cấp ngày: 28/12/2006 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Luật Đại học Luật Hà Nội; Cử nhân Chuyên ngành Ngân hàng – Tài chính Đại học Kinh tế Quốc dân; Thạc sĩ Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng Đại học Paris – Dauphine.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,019%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Bích Lộc**
 - ✓ Năm sinh: 1972
 - ✓ Số CMND: 011743197 Cấp ngày: 25/08/2005 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Tiếng Nga và Tiếng Anh; Cử nhân Tài chính – Ngân hàng; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn**
 - ✓ Năm sinh: 1979
 - ✓ Số CMND: 111443429 Cấp ngày: 29/05/2010 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Kinh tế đối ngoại Đại học Ngoại thương Hà Nội; Thạc sĩ Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Queensland – Úc.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,006%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thu Hoa**
 - ✓ Năm sinh: 1976
 - ✓ Số CMND: 011726306 Cấp ngày: 14/10/2002 Nơi cấp: Hà Nội

- ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Ngân hàng – Tài chính Đại học Kinh tế Quốc dân; Cử nhân Chuyên ngành Tiếng Anh Đại học Ngoại ngữ; Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính Ứng dụng – Đại học Miền Tây Sydney - Úc.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,026%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Tô Văn Chánh**
 - ✓ Năm sinh: 1955
 - ✓ Số CMND: 023771264 Cấp ngày: 20/05/2007
 - ✓ Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Ngân hàng Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,093%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Vũ Quốc Khánh**
 - ✓ Năm sinh: 1981
 - ✓ Số CMND: 012094182 Cấp ngày: 05/07/2004 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Đại học Kinh tế Quốc dân.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,01%
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Thanh Tùng**
 - ✓ Năm sinh: 1973
 - ✓ Số CMND: 350985503 Cấp ngày: 20/10/2010 Nơi cấp: An Giang
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Tài chính – Tín dụng Đại học Cần Thơ; Cử nhân Chuyên ngành Ngân hàng Trường Cao cấp Ngân hàng TP Hồ Chí Minh; Trung cấp Lý luận Chính trị Trường Chính trị Tôn Đức Thắng.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,019%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Bùi Thái Hà**
 - ✓ Năm sinh: 1976
 - ✓ Số CMND: 001076002576 Cấp ngày: 05/09/2014
 - ✓ Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Ngân hàng – Tài chính Đại học Kinh tế Quốc dân; Cử nhân Chuyên ngành Công nghệ thông tin Đại học Khoa học Tự nhiên; Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Đại học Kinh tế Griggs.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Kim Minh Tuấn**
 - ✓ Năm sinh: 1975
 - ✓ Số CMND: 011801320 Cấp ngày: 21/12/2006 Nơi cấp: Hà Nội

- ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng Học viện Tài chính; Cử nhân Chuyên ngành Tiếng Anh Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; Thạc sĩ Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng Học viện Tài chính.
- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,021%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thu Mai**
 - ✓ Năm sinh: 1978
 - ✓ Số CMND: 012363035 Cấp ngày: 25/09/2010 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Ngân hàng Đại học Kinh tế Quốc dân; Thạc sĩ Chuyên ngành Tài chính Đại học Kinh tế Quốc dân.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Dương Trọng Chử**
 - ✓ Năm sinh: 1983
 - ✓ Số CMND: 145116644 Cấp ngày: 03/08/2004 Nơi cấp: Hưng Yên
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Điện tử Viễn thông Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông/Đại học Hà Nội; Thạc sĩ Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Đại học Ngoại thương Hà Nội.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Quốc Thành**
 - ✓ Năm sinh: 1983
 - ✓ Số CMND: 013533671 Cấp ngày: 21/04/2012 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Kỹ sư, Thạc sĩ Chuyên ngành Công nghệ Thông tin Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Ngọc Nam**
 - ✓ Năm sinh: 1966
 - ✓ Số CMND: 200997931 Cấp ngày: 07/10/2008 Nơi cấp: Đà Nẵng
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Quản lý kinh doanh CN Đại học Bách khoa Đà Nẵng; Cử nhân Chuyên ngành Luật Đại học Luật Hà Nội; Thạc sĩ Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng Đại học Đà Nẵng.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,001%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Phạm Hải Âu**
 - ✓ Năm sinh: 1979
 - ✓ Số CMND: 011973970 Cấp ngày: 18/01/2012 Nơi cấp: Hà Nội
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng Đại học Kinh tế Quốc dân; Cử nhân Chuyên ngành Anh ngữ Đại học Hà Nội; Thạc sĩ Chuyên ngành Quản trị thông tin University of Malaisia.

- ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0,011%.
- + **Phó Tổng Giám đốc: Ông Trần Thanh Hải**
 - ✓ Năm sinh: 1960
 - ✓ Số CMND: 161586419 Cấp ngày: 17/06/2005 Nơi cấp: Nam Định
 - ✓ Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành Tín dụng – Ngân hàng Học viện Ngân hàng.
 - ✓ Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: 0%.
- Những thay đổi trong ban điều hành:
 - + Quyết định số 63/2014/QĐ-HĐQT ngày 23/01/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Nghi việc đề hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với Ông Nguyễn Văn Gấm – Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
 - + Quyết định số 888/2014/QĐ-HĐQT ngày 12/05/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Bà Nguyễn Thu Mai.
 - + Quyết định số 960/2014/QĐ-HĐQT ngày 30/05/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Hồ Nam Tiến.
 - + Quyết định số 962/2014/QĐ-HĐQT ngày 30/05/2014 và Quyết định số 1003/2014/QĐ-HĐQT ngày 05/06/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc và Chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Nghiêm Sỹ Thắng.
 - + Quyết định số 963/2014/QĐ-HĐQT ngày 30/05/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Nguyễn Quốc Thành.
 - + Quyết định số 975/2014/QĐ-HĐQT ngày 30/05/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Trần Thanh Hải.
 - + Quyết định số 1016/2014/QĐ-HĐQT ngày 10/06/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Bùi Thái Hà.
 - + Quyết định số 1331/2014/QĐ-HĐQT ngày 26/09/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Lê Hồng Phương.
 - + Quyết định số 1332/2014/QĐ-HĐQT ngày 26/09/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Điều chuyển và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Kim Minh Tuấn.

- + Quyết định số 1253/2014/QĐ-HĐQT ngày 14/08/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Dương Trọng Chử.
- + Quyết định số 1433/2014/QĐ-HĐQT ngày 13/10/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Phạm Hải Âu.
- + Quyết định số 1462/2014/QĐ-HĐQT ngày 10/11/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt: Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với Ông Nguyễn Ngọc Nam.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 3.533 người.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - + Chất lượng nhân sự luôn được đặt lên hàng đầu, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.
 - + Chế độ đãi ngộ, chăm sóc sức khỏe cho người lao động được quan tâm, đảm bảo cho người lao động yên tâm làm việc.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Hoạt động kinh doanh ngoại tệ (FX): Tăng trưởng mạnh về cả doanh số và số lượng giao dịch với 7.764 giao dịch được thực hiện với doanh số đạt 26,72 tỷ USD, trong đó chủ yếu là các giao dịch liên ngân hàng và giao dịch với Ngân hàng Nhà nước. Năm 2014, LienVietPostBank tiếp tục là 1 trong 5 ngân hàng có doanh số giao dịch với Ngân hàng Nhà nước cao nhất trên toàn hệ thống và là 1 trong 10 ngân hàng có doanh số giao dịch hoán đổi ngoại tệ lớn nhất thị trường.
- Hoạt động kinh doanh tiền tệ (MM): Đảm bảo tốt khả năng thanh khoản tại mọi thời điểm, trạng thái ngoại tệ của Ngân hàng được điều chỉnh linh hoạt và phù hợp với biến động của thị trường đồng thời tích cực tìm các nguồn đầu ra ngắn hạn có lãi suất tốt nhất nhằm “cắt lỗ” trong điều kiện nguồn vốn dư thừa.
- Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán nợ: Phát triển hiệu quả mảng nghiệp vụ về trái phiếu (bao gồm đầu tư, kinh doanh, mua bán có kỳ hạn các loại trái phiếu...) trên thị trường. Kết quả đầu tư Trái phiếu Chính phủ tăng hơn 6.400 tỷ và Tín phiếu Kho bạc Nhà nước tăng 7.000 tỷ so với cuối năm 2014... với lãi suất cao hơn so với cho vay/gửi tiền trên thị trường liên ngân hàng, là kênh đầu tư an toàn và hiệu quả đối của Ngân hàng trong thời gian qua. Đặc biệt, LienVietPostBank tiếp tục được Bộ Tài chính xét chọn là thành viên đấu thầu Trái phiếu Chính phủ trong 3 năm liền (2013, 2014, 2015) trong điều kiện số lượng thành viên đang bị thu hẹp dần.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. *Tình hình tài chính:*

a) *Tình hình tài chính*

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	79.594	100.802	26,6%
Doanh thu	2.048	2.113	3,2%
Các khoản phải nộp NSNN	142	111	(21,8%)
Lợi nhuận trước thuế	664	535	(19,4%)
Lợi nhuận sau thuế	566	466	(17,7%)

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
<i>1. Quy mô vốn</i>		
- Vốn điều lệ	6.460	6.460
- Tổng tài sản có	79.594	100.802
<i>2. Kết quả hoạt động kinh doanh</i>		
- Thu nhập		
+ Thu nhập từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	6.155	6.163
+ Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	23	36
+ Thu nhập từ hoạt động khác	57	18
- Chi phí		
+ Chi phí lãi và các khoản chi tương tự	3.856	3.872
+ Chi phí hoạt động dịch vụ	234	342
+ Chi phí từ hoạt động khác	95	143
+ Chi phí hoạt động	1.100	1.351
+ Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	283	227
- Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	7	6
- Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh và đầu tư	(10)	247

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
- Tổng lợi nhuận trước thuế	664	535
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	98	69
- Lợi nhuận sau thuế	566	466
3. Chất lượng tín dụng		
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	4,41%	1,68%
- Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	2,48%	1,1%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 646.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 646.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Theo quy định.

b) Cơ cấu cổ đông (Tại thời điểm 31/12/2014):

Loại cổ đông	Tổng số cổ đông	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
Cổ đông cá nhân	2.983	48,18
Cổ đông tổ chức	24	51,82
Cổ đông nước ngoài	0	0
Tổng cộng	3.007	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Huy động vốn:

- + Tính đến ngày 31/12/2014, tổng huy động vốn Thị trường 1 của LienVietPostBank là 77.820 tỷ đồng, tăng 22.267 tỷ đồng so với năm 2013 (tương đương tăng 40%), cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng 16% của toàn ngành Ngân hàng. Trong đó, huy động từ tiền gửi tiết kiệm từ dân cư (đặc biệt từ hệ thống PGDBĐ) và tổ chức kinh tế tăng mạnh và chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu huy động.
- + Với chính sách thu hút nguồn vốn giá rẻ và ổn định từ các Tập đoàn, Tổng Công ty lớn thông qua các dịch vụ thu chi hộ, đặc biệt huy động dân cư thông qua hệ thống tiết kiệm bưu điện là nền tảng cơ sở để nguồn vốn huy động thị trường 1 của LienVietPostBank luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và bền vững.

- **Dư nợ tín dụng:**
 - + Tổng dư nợ đến thời điểm 31/12/2014 đạt 46.399 tỷ đồng tăng 10.974 tỷ đồng (tương đương 31%) so với năm 2013. Trong bối cảnh chung của thị trường khó khăn phát triển tín dụng nhưng Ngân hàng đã có những chính sách thay đổi kịp thời nhằm hạ lãi suất tín dụng, tham gia tài trợ vốn cho nhiều dự án lớn, trọng điểm quốc gia; hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu, tăng cường tín dụng đối với các KHCN và SMEs... Vì vậy, trong năm 2014, mặc dù là năm đầu tiên LienVietPostBank triển khai mô hình quản lý tín dụng tập trung nhưng tín dụng của Ngân hàng vẫn tăng trưởng tốt và cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng tín dụng bình quân (12,62%) của toàn ngành ngân hàng).
 - + Số lượng Khách hàng có sự tăng trưởng mạnh, cơ cấu khách hàng được cải thiện. Số lượng Khách hàng cho vay tới cuối năm 2014 đạt 33.896 khách hàng, tăng 20.868 khách hàng (tương đương tăng 160%) so với năm 2013. Trong đó, xét riêng mảng bán lẻ, toàn hệ thống tăng mới 20.492 khách hàng tín dụng bán lẻ, gấp 02 lần so với số lượng khách hàng tín dụng bán lẻ còn lại của cả giai đoạn 2008 – 2013.
- **Lợi nhuận:**

Năm 2014 do hệ quả từ khó khăn của nền kinh tế nói chung và hệ thống Ngân hàng nói riêng, lợi nhuận trước thuế của LienVietPostBank chỉ đạt 535 tỷ đồng, giảm 129 tỷ đồng so với năm 2013. Mặc dù lợi nhuận không đạt được như kỳ vọng nhưng LienVietPostBank vẫn thuộc nhóm Ngân hàng có lợi nhuận tốt, tỷ lệ chi trả cổ tức cao. Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2014 đạt 6,3%, trong khi bình quân ngành ngân hàng năm 2014 là 5,5%.
- **Công tác Quản lý rủi ro và Xử lý nợ:**
 - + Tích cực hoàn thiện hệ thống Quản trị rủi ro, tiệm cận dần với các tiêu chuẩn quốc tế, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Ngân hàng Nhà nước tại Thông tư số 02/2013/TT-NHNN, Thông tư 09/2013/TT-NHNN về phân loại tài sản có, trích lập dự phòng và Thông tư số 36/2014/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng... từ đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng đã giảm từ 2,48% năm 2013 xuống còn 1,1% trong năm 2014.
 - + Năm 2014 là năm đầu tiên triển khai mô hình quản lý mới bao gồm thẩm định, thẩm định giá tập trung và giám sát giải ngân tập trung tại Hội sở. Mô hình tổ chức mới đã tách bạch chức năng kinh doanh và chức năng quản lý rủi ro, thiết lập các chốt kiểm soát quan trọng nhằm giảm thiểu rủi ro tín dụng cho Ngân hàng.

Đến nay, qua 1 năm áp dụng, về cơ bản việc triển khai mô hình quản lý tín dụng tập trung đang dần ổn định và bước đầu phát huy hiệu quả.

- + Thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, LienVietPostBank đã tích cực bán nợ xấu cho Công ty Quản lý và Khai thác Tài sản Việt Nam (VAMC). Tính đến thời điểm 31/12/2014, LienVietPostBank đã thực hiện bán tổng số dư nợ xấu là 1.770 tỷ đồng. Các khoản nợ xấu còn lại, Ngân hàng tiếp tục các biện pháp nhằm khẩn trương thu hồi nợ, thực hiện trích lập dự phòng rủi ro theo quy định.
- Các hoạt động đầu tư, kinh doanh dịch vụ:
 - + Hoạt động kinh doanh ngoại tệ (FX): Tăng trưởng mạnh về cả doanh số và số lượng giao dịch với 7.764 giao dịch được thực hiện với doanh số đạt 26,72 tỷ USD, trong đó chủ yếu là các giao dịch liên ngân hàng và giao dịch với Ngân hàng Nhà nước. Năm 2014, LienVietPostBank tiếp tục là 1 trong 5 ngân hàng có doanh số giao dịch với Ngân hàng Nhà nước cao nhất trên toàn hệ thống và là 1 trong 10 ngân hàng có doanh số giao dịch hoán đổi ngoại tệ lớn nhất thị trường.
 - + Hoạt động kinh doanh tiền tệ (MM): Đảm bảo tốt khả năng thanh khoản tại mọi thời điểm, trạng thái ngoại tệ của Ngân hàng được điều chỉnh linh hoạt và phù hợp với biến động của thị trường đồng thời tích cực tìm các nguồn đầu ra ngắn hạn có lãi suất tốt nhất nhằm “cắt lỗ” trong điều kiện nguồn vốn dư thừa.
 - + Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán nợ: Phát triển hiệu quả mảng nghiệp vụ về trái phiếu (bao gồm đầu tư, kinh doanh, mua bán có kỳ hạn các loại trái phiếu...) trên thị trường. Kết quả đầu tư Trái phiếu Chính phủ tăng hơn 6.400 tỷ và Tín phiếu Kho bạc Nhà nước tăng 7.000 tỷ so với cuối năm 2013... với lãi suất cao hơn so với cho vay/gửi tiền trên thị trường liên ngân hàng, là kênh đầu tư an toàn và hiệu quả đối của Ngân hàng trong thời gian qua. Đặc biệt, LienVietPostBank tiếp tục được Bộ Tài chính xét chọn là thành viên đấu thầu Trái phiếu Chính phủ trong 3 năm liền (2013, 2014, 2015) trong điều kiện số lượng thành viên đang bị thu hẹp dần.
 - + Hoạt động thanh toán trong nước: Liên tục tăng trưởng qua các năm, thể hiện qua việc tăng trưởng mạnh cả về số lượng và giá trị các giao dịch. Doanh số thanh toán năm 2014 đạt gần 1.820 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng 48% so với năm 2013.
 - + Hoạt động thanh toán quốc tế: Năm 2014 LienVietPostBank đã đạt được kết quả khả quan trong hoạt động thanh toán quốc tế, doanh số Thanh toán Quốc tế toàn hệ thống đạt 881,5 triệu USD, tăng trưởng 75% so với năm 2013. Bên cạnh đó, LienVietPostBank đã thực hiện thanh toán với tổng số 135 các loại ngoại tệ, thiết lập được quan hệ đại lý với hơn 400 ngân hàng tại hơn 50 quốc gia trên thế giới. Đồng thời, thiết lập được quan hệ hạn mức với các Ngân hàng trong và ngoài

nước để hợp tác về các sản phẩm thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại cung cấp đến khách hàng (Wells fargo, Jpmorgan Chase, ICBC China, Vietcombank, BIDV, Vietinbank...)

2. *Kế hoạch phát triển:*

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đề ra một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Kế hoạch 2015
1	Tổng tài sản	100.802	135.000
2	Vốn điều lệ	6.460	9.000
3	Huy động vốn thị trường 1	77.820	115.000
4	Dư nợ tín dụng thị trường 1	46.399	(*) 82.000
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,1%	<3%
6	Lợi nhuận trước thuế	535	936
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	6%	8%

(*): *Hiện tại Ngân hàng Nhà nước cho phép LienVietPostBank tăng trưởng tín dụng 13% (tương đương 55.188 tỷ đồng), tuy nhiên với mục tiêu mang sản phẩm ngân hàng đến với nông dân trên mọi miền đất nước, thực hiện chính sách tam nông của Chính phủ nên LienVietPostBank dự tính tăng trưởng tín dụng vượt mức và sẽ xin phép Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh mức tăng trưởng tín dụng.*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ngân hàng

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ngân hàng:*

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1	Tổng tài sản	79.594	100.802
2	Vốn điều lệ	6.460	6.460
3	Huy động vốn thị trường 1	55.553	77.820
4	Dư nợ tín dụng thị trường 1 (bao gồm TPDN)	35.425	46.399
5	Tỷ lệ nợ xấu	2,48%	1,1%
6	Lợi nhuận trước thuế	664	535
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	8%	6%

- Tiếp tục đà tăng trưởng của các năm trước, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng Huy động và Dư nợ cao, duy trì các tỷ lệ đảm bảo an toàn. Cụ thể:
 - + Nguồn vốn: Huy động vốn của LienVietPostBank tại thời điểm 31/12/2014 đạt 77.820 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ 2013, hoàn thành 104% kế hoạch. Hội đồng Quản trị đã luôn có những chỉ đạo hợp lý, thu hút nguồn vốn giá rẻ và ổn định từ các Tập đoàn, Tổng công ty lớn thông qua các dịch vụ thu chi hộ. Điều chỉnh chính sách kịp thời phù hợp với những thay đổi của thị trường và những thay đổi về chính sách của Ngân hàng Nhà nước.
 - + Tín dụng: Duy trì được đà tăng trưởng tín dụng của các năm trước nhờ nắm bắt và dự đoán được những khó khăn chung của tình hình tín dụng trên toàn hệ thống trong năm 2014. Mặc dù tăng trưởng tín dụng chung của toàn ngành đạt 12,62% nhưng tăng trưởng tín dụng của LienVietPostBank là 31% đạt 46.399 tỷ đồng. Hội đồng Quản trị đã có những quyết định linh hoạt trong việc cung cấp các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi, cho vay tiêu dùng, hỗ trợ vốn cho sản xuất kinh doanh đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cho vay sản xuất hàng xuất khẩu và đẩy mạnh cho vay các dự án lớn trong và ngoài nước...
 - + Lợi nhuận: Mặc dù hoạt động chung của các Ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn nhưng LienVietPostBank vẫn đảm bảo hoạt động hiệu quả, tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 6,3% (bình quân ngành ngân hàng năm 2014 là 5,5%). Tình hình tài chính minh bạch, trích dự phòng đầy đủ và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:*

Trước những diễn biến về tình hình hoạt động chung của ngành Ngân hàng và của LienVietPostBank, Ban Tổng Giám đốc đã chú trọng đến việc nâng cao chất lượng quản trị điều hành và đã có những sự thay đổi phù hợp, cụ thể:

- Tăng cường năng lực hệ thống quản trị Ngân hàng:
 - + Thực hiện thay đổi mô hình tổ chức hoạt động của Ngân hàng, bao gồm: Thay đổi mô hình tổ chức và hoạt động của một số Khối Hội sở; thay đổi mô hình thẩm định và phê duyệt tín dụng, chuyên đầu mối thẩm định, phê duyệt về tập trung tại Hội sở nhằm nâng cao năng lực quản trị, điều hành và quản lý rủi ro.
 - + Giám sát chặt chẽ mọi mặt hoạt động của Ngân hàng, đưa ra những chỉ đạo thay đổi phù hợp như ban hành các Chỉ thị về lề lối làm việc, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, giải quyết kịp thời, triệt để những vấn đề bất cập phát sinh trong công tác quản trị điều hành hoạt động của Ngân hàng.

- + LienVietPostBank đã triển khai Hợp đồng tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ với Tập đoàn Bưu chính Pháp (La Poste Group), với mục đích tư vấn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực quản lý đối với các Phòng Giao dịch Bưu điện và xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, đáp ứng yêu cầu về năng lực quản lý khi mở rộng mạng lưới, trở thành Ngân hàng có mạng lưới lớn nhất Việt Nam.
- Nâng cao năng lực quản trị nguồn nhân lực và đào tạo:
 - + Triển khai nâng cao năng lực quản trị nhân sự bằng việc mua và triển khai phần mềm quản trị nhân sự tiên tiến, có chính sách đãi ngộ cạnh tranh để thu hút nhân tài đáp ứng nhu cầu mở rộng mạng lưới.
 - + Cải tiến chương trình đào tạo nội bộ, phối hợp với các đối tác đào tạo bên ngoài triển khai các khóa học nâng cao trình độ nhận thức, trình độ nghiệp vụ của cán bộ nhân viên và nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ lãnh đạo.
- Tuyển dụng, sắp xếp nhân sự có năng lực vào các vị trí quản lý tại Hội sở và các Chi nhánh:
 - + Miễn nhiệm, cho nghỉ việc một số cán bộ lãnh đạo năng lực, đạo đức yếu kém, bổ nhiệm thêm các Phó Tổng giám đốc có năng lực và kinh nghiệm để nắm giữ những vị trí hiện đang hoạt động chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng.
 - + Bổ nhiệm, luân chuyển nhân sự lãnh đạo tại một số Khối Hội sở nhằm nâng cao hiệu quả trong công việc, phù hợp với tình hình thực tế.
 - + Rà soát năng lực điều hành hoạt động của các Giám đốc Chi nhánh, Phòng Giao dịch, thực hiện miễn nhiệm, điều chuyển và thay thế bằng các nhân sự mới có năng lực hơn, đồng thời tiếp tục sàng lọc nhân sự trong năm 2015, bổ sung nhân sự cho Tổ Giám đốc Chi nhánh lưu động hỗ trợ tích cực công tác điều hành tại các Chi nhánh.
 - + Tuyển dụng đầy đủ bộ máy nhân sự có chất lượng tại các Chi nhánh mới thành lập. Hướng dẫn, đào tạo để sẵn sàng triển khai nhiệm vụ kinh doanh.
- Chú trọng nâng cấp, kiện toàn công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng tín dụng:
 - + Giám sát chặt chẽ nợ quá hạn, nợ xấu phát sinh, có biện pháp quyết liệt xử lý thu hồi nợ kịp thời. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phân tích nguyên nhân, cảnh báo nguy cơ phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu nhằm chủ động trong công tác quản lý chất lượng tín dụng.
 - + Với những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý chất lượng tín dụng, nợ quá hạn và nợ xấu của Ngân hàng vẫn nằm trong tầm kiểm soát. Thời điểm 31/12/2014, tỷ lệ nợ xấu của LienVietPostBank là 1,1% giảm 1,38% so với

năm 2013 và đạt mục tiêu kế hoạch đề ra (dưới 3%) và các khoản nợ xấu này đều có tài sản bảo đảm nên khả năng thu hồi cao, ít có thiệt hại cho Ngân hàng.

- + Rà soát hệ thống báo cáo quản trị, xây dựng các quy trình quản lý rủi ro hoạt động, tăng cường công tác kiểm tra tuân thủ kỷ luật hành chính, tác phong làm việc, giám sát các mặt hoạt động tại Hội sở và các Chi nhánh, Phòng Giao dịch nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và hình ảnh của Ngân hàng.
- Tiếp tục đầu tư cho công nghệ và phát triển sản phẩm, dịch vụ:
 - + Đẩy mạnh công tác phát hành thẻ, tiến hành kết nối với các liên minh thẻ trong nước và quốc tế để thực hiện giao dịch được tại hơn 14.000 máy ATM, POS trên toàn quốc và thực hiện triển khai thẻ tín dụng quốc tế Master Card. Các dịch vụ SMS banking, Internet Banking cũng đã được cải tiến, nâng cấp và ngày càng được khách hàng ưa chuộng, tin dùng.
 - + Tập trung xây dựng triển khai các sản phẩm bán lẻ (cho vay hưu trí, cho vay ưu đãi – giảm lãi hết năm,..), hướng tới đối tượng khách hàng là cá nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dịch vụ thu chi hộ, thu tiếp quỹ, thu hút nguồn vốn huy động giá rẻ và tăng thêm tỷ trọng thu dịch vụ trong nguồn thu của ngân hàng.
 - + Hệ thống công nghệ thông tin không ngừng được nâng cấp đáp ứng nhu cầu mở rộng mạng lưới và tăng khối lượng, chất lượng giao dịch trong toàn hệ thống, đáp ứng được yêu cầu quản trị.
- Chú trọng đầu tư phát triển mạng lưới:

Thực hiện chiến lược mở rộng mạng lưới Chi nhánh trên 63 Tỉnh/Thành phố và mở rộng khai thác hiệu quả Hệ thống Phòng Giao dịch Bưu điện và trên 10.000 điểm giao dịch của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, LienVietPostBank đã nỗ lực triển khai và đạt được những bước tiến vượt bậc:

 - + Trong năm 2014, LienVietPostBank đã khai trương đi vào hoạt động thêm 14 Chi nhánh gồm: 04 Chi nhánh - Khu vực phía Bắc, 01 Chi nhánh - Khu vực Duyên Hải Bắc Bộ, 01 Chi nhánh – Khu vực Miền Trung, 04 Chi nhánh – Khu vực phía Nam, 03 Chi nhánh – Khu vực Tây Nam Bộ, 01 Chi nhánh – Khu vực Tây Nguyên. Tính đến 31/12/2014, LienVietPostBank đã có 91 điểm giao dịch, bao gồm 56 chi nhánh, 33 Phòng giao dịch, 2 quỹ tiết kiệm tại 51 Tỉnh/Thành phố. Ngoài ra, còn 05 Chi nhánh đã được gửi hồ sơ lên Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chờ chấp thuận.
 - + Dự kiến trong năm 2015, LienVietPostBank sẽ tiếp tục khai trương các Chi nhánh và gửi hồ sơ đề nghị mở mới thêm 07 Chi nhánh, nâng tổng số Tỉnh/Thành phố có Chi nhánh của LienVietPostBank lên con số 63/63.

- + Đối với Hệ thống Phòng Giao dịch Bưu điện: LienVietPostBank đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước có văn bản hướng dẫn và chấp thuận cho phép LienVietPostBank nâng cấp Phòng Giao dịch Bưu điện thành Phòng Giao dịch Ngân hàng cung cấp đầy đủ các dịch vụ ngân hàng. Thông tư về Phòng giao dịch Bưu điện đã được Ngân hàng Nhà nước dự thảo, đang hoàn thiện và chuẩn bị ban hành. Đồng thời, LienVietPostBank cũng tích cực phối hợp với VietNamPost trong việc đẩy nhanh tiến độ triển khai áp dụng mô hình Phòng Giao dịch Bưu điện mới theo kết quả tư vấn của Tập đoàn Bưu chính Pháp.
 - Chú trọng tham gia thực hiện các chủ trương phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ:
 - + Xây dựng và chuẩn bị triển khai Đề án phát triển cây mắc ca tại khu vực Tây Nguyên; góp phần tháo gỡ khó khăn trong sản xuất của các hộ nông dân, cũng như kỳ vọng tạo hiệu quả lớn hơn nhiều so với cây cà phê - loại cây chủ lực trong nhiều năm qua.
 - + Tăng cường cung cấp vốn và các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng cho các đối tượng khách hàng là doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất. Góp phần vào thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.
 - Kiên trì với phương châm hoạt động “Gắn xã hội trong kinh doanh”:
 - + Mặc dù nền kinh tế nói chung và bản thân ngân hàng nói riêng gặp không ít khó khăn, tuy nhiên kiên trì với chủ trương gắn xã hội trong kinh doanh từ khi mới thành lập, trong năm qua, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt vẫn có nhiều hoạt động tài trợ, từ thiện vì cộng đồng như: tiếp tục đồng hành cùng Đài truyền hình Việt Nam thực hiện nhiều chương trình thông qua “Quỹ Tấm lòng Việt”. Phối hợp với Công ty Cổ phần Him Lam triển khai nhiều hoạt động tài trợ, từ thiện như xây dựng nhiều trạm y tế, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, nhà văn hóa tại các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Nam Định...
 - + Thông qua các hoạt động có ý nghĩa thiết thực, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tiếp tục là một trong những đơn vị dẫn đầu về hoạt động từ thiện xã hội.
3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*
- Năm 2015 và trong những năm tới, LienVietPostBank tiếp tục đẩy mạnh hoạt động bán lẻ như đẩy mạnh cho vay tiêu dùng; cho vay nuôi trồng thủy sản; phát triển nông nghiệp nông thôn khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long; hỗ trợ vốn cho các hộ nông dân cho vay phát triển cây cà phê, cao su, hồ tiêu, đặc biệt phát triển cây mắc ca tại khu vực Tây Nguyên. Cây mắc ca là loại quả hạt giàu giá trị dinh dưỡng, có triển vọng tiêu thụ tốt, nhu cầu thế giới hiện gấp bốn lần tổng sản lượng, và là một trong những hàng nông sản đắt giá nhất hiện nay. Vì vậy, phát triển cây mắc ca không những giúp

người nông dân trở nên giàu có mà còn tạo thêm việc làm cho người lao động của ngành chế biến, thương mại từ đó đem lại lợi nhuận cho các đơn vị hỗ trợ vốn trong đó có LienVietPostBank.

- Tiếp tục tìm kiếm những dự án lớn (đặc biệt là những dự án có bảo lãnh của Chính phủ, Bộ Tài chính...), đa dạng hóa đầu tư. Tăng cường hợp tác với các Tổng công ty, Tập đoàn lớn nhằm thu hút nguồn vốn giá rẻ từ các tài khoản thanh toán.
- Duy trì, chăm sóc tốt các khách hàng doanh nghiệp lớn hiện có, tìm kiếm và phát triển thêm các khách hàng mới.
- Đẩy mạnh các dịch vụ thu hộ - chi hộ, đây là một kênh huy động có hiệu quả nhằm giảm giá vốn đầu vào, tăng lợi nhuận như: Thu hộ Viettel, Thu hộ tiền điện, Thu hộ Ngân sách Nhà nước,... Phát triển mạnh dịch vụ thông qua đó thu hút nguồn vốn rẻ như thu thuế Hải quan, thu tiền điện...
- Tiếp tục phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện mở thêm các điểm thực hiện chi trả bảo hiểm xã hội để gia tăng nguồn vốn không kỳ hạn. Trong năm 2014, LienVietPostBank đã thực hiện chi trả bình quân khoảng 1.500 tỷ đồng/tháng, dự kiến năm 2015 nguồn vốn huy động từ Bảo hiểm xã hội là 25.000 tỷ đồng. Đồng hành với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện chương trình chi trả qua mạng lưới bưu điện, tăng cường nguồn vốn dịch vụ. Tận dụng mạng lưới Phòng Giao dịch Bưu điện để đẩy mạnh dịch vụ cho vay cũng như huy động.
- Phát triển các sản phẩm bán lẻ như: cho vay tiêu dùng, chiến dịch 120 ngày bán lẻ, Giải pháp vay nhanh – Giành lợi ích lớn, Nghìn tỷ ưu đãi - lãi suất tự chọn,... Tiếp tục khai thác các sản phẩm phái sinh, nghiên cứu những sản phẩm mới trên cơ sở luật pháp cho phép và đảm bảo an toàn vốn.
- Triển khai các chương trình cho vay nông nghiệp nông thôn để phát triển nông lâm thủy sản đặc biệt là cho vay trồng cây mắc ca, phát triển kinh tế nông thôn.
- Tập trung thực hiện các chương trình mở rộng tín dụng bằng các dự án đầu tư cấp quốc gia có bảo lãnh của Chính phủ.
- Tăng cường nghiệp vụ thanh toán quốc tế, thu hút khách hàng xuất khẩu, nhằm tăng thu dịch vụ xuất nhập khẩu, thay đổi dần cơ cấu nguồn thu tài chính của một ngân hàng hiện đại trên cơ sở phát triển nhanh nguồn thu dịch vụ.
- Phấn đấu hoàn thành việc mở rộng Chi nhánh trên phạm vi toàn quốc, củng cố và phát triển mạng lưới hiện hữu, nâng cấp các Phòng Giao dịch Bưu điện thành Phòng Giao dịch Ngân hàng. Trong năm 2015 dự kiến nâng cấp khoảng 100 Phòng Giao dịch sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận (dự kiến đến hết năm 2018 LienVietPostBank sẽ có Phòng Giao dịch Ngân hàng tại 700 huyện trên toàn quốc) để

hướng tới mục tiêu đưa sản phẩm ngân hàng đến với mọi người, đặc biệt là người dân tại vùng sâu, vùng xa.

- Nâng cao hiệu quả lao động và tạo ra sản phẩm mới, 6 tháng đầu năm 2015 phấn đấu hoàn thành triển khai phần mềm đánh giá nhân sự và hoàn thiện hệ thống chi tiêu khoán tài chính đến người lao động; không ngừng tạo ra những sản phẩm mới với phương châm tối thiểu có những sản phẩm như những ngân hàng khác có nhưng đơn giản và thuận tiện hơn.
- Củng cố hoạt động công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, theo kịp nhu cầu phát triển mới và đơn giản hóa các thủ tục, quy chế, quy trình, sớm hoàn thành thay đổi phần mềm core banking, cải tiến rút ngắn số tài khoản nhằm nâng cao khả năng xử lý đảm bảo tính an toàn hệ thống.
- Nghiên cứu cơ chế kinh tế hiện tại và tương lai ảnh hưởng đến hoạt động ngân hàng thương mại, thực hiện giải pháp “đi trước, đón đầu”, tận dụng được thời cơ trong hoạt động kinh doanh. Tiếp tục củng cố và không ngừng đổi mới hoạt động quản trị điều hành, thực hiện 18 chữ vàng: “Tâm huyết – Đổi mới – Minh bạch – Đoàn kết – Lắng nghe – Thấu hiểu – Bàn bạc – Quyết định – Quyết liệt”.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Tên cổ đông cá nhân	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (%)
1	DƯƠNG CÔNG MINH	Chủ tịch HĐQT	0%
	Đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Him Lam		14,980%
2	NGUYỄN ĐỨC HƯỜNG	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	3,369%
	Đại diện quản lý phần vốn góp của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam		2,554%
3	NGUYỄN ĐỨC CỬ	Phó Chủ tịch HĐQT	1,468%
	Giám đốc Công ty TNHH Khải Hưng		2,864%

STT	Tên cổ đông cá nhân	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (%)
4	NGUYỄN VĂN HUYNH	Thành viên HĐQT	0,700%
	Chủ tịch TV Công ty TNHH H.T.H		4,954%
5	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	Thành viên HĐQT	0,420%
6	LÊ HỒNG PHONG	Thành viên HĐQT	0,008%
7	PHẠM ANH TUẤN	Thành viên HĐQT	0%
	Đại diện quản lý phần vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam		12,539%
8	ĐỖ THỊ NHIÊN	Thành viên HĐQT độc lập	0,015%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2014, Ngân hàng có ba Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị là: Ủy ban Chiến lược, Công nghệ, Kinh doanh và Đối ngoại; Ủy ban Nhân sự, Tín dụng và Quản lý chi phí; Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tổng số cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2014 là 04 cuộc họp.
- Danh sách các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2014 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02a/2014/NQ-HĐQT	06/01/2014	Phê duyệt chủ trương hoạt động Đại lý Bảo hiểm của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt
2	08/2014/NQ-HĐQT	08/01/2014	Tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2013
3	17a/2014/NQ-HĐQT	13/01/2014	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Kiên Giang
4	67a/2014/NQ-HĐQT	24/01/2014	Thông qua một số vấn đề về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
5	73/2014/NQ-HĐQT	12/02/2014	Thành lập Chi nhánh Quảng Trị
6	78a/2014/NQ-HĐQT	13/02/2014	Thông qua phương án hoạt động Bao thanh toán
7	82a/2014/NQ-HĐQT	15/02/2014	Kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2014

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
8	85/2014/NQ-HĐQT	18/02/2014	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị phiên họp thứ 06 nhiệm kỳ II
9	87/2014/NQ-HĐQT	19/02/2014	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Bình Định
10	88/2014/NQ-HĐQT	19/02/2014	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Điện Biên
11	89/2014/NQ-HĐQT	19/02/2014	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thái Nguyên
12	90/2014/NQ-HĐQT	19/02/2014	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Kon Tum
13	91/2014/NQ-HĐQT	19/02/2014	Thành lập Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Lai Châu
14	619b/2014/NQ-ĐHĐCĐ	28/03/2014	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
15	868a/2014/NQ-HĐQT	25/04/2014	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Điện Việt Lào
16	883/2014/NQ-HĐQT	10/05/2014	Thay đổi địa chỉ Chi nhánh Bến Tre
17	884/2014/NQ-HĐQT	10/05/2014	Thay đổi địa chỉ Chi nhánh Thái Bình
18	885/2014/NQ-HĐQT	10/05/2014	Thay đổi địa chỉ Chi nhánh Hà Giang
19	992/2014/NQ-HĐQT	02/06/2014	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị phiên họp thứ 07 nhiệm kỳ II
20	1012/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thay đổi địa chỉ Phòng Giao dịch Mỹ Đình
21	1014a/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Phòng Giao dịch Krông Năng
22	1015a/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Phòng Giao dịch Biên Hồ
23	1016a/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Phòng Giao dịch Trần Phú
24	1017a/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Phòng Giao dịch Nghi Sơn
25	1023/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Phòng Giao dịch Quán Bính
26	1024/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Phòng Giao dịch Lê Nin
27	1025/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Văn phòng Đại diện khu vực Duyên hải Bắc Bộ
28	1026/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Văn phòng Đại diện khu vực Miền Trung
29	1027/2014/NQ-HĐQT	10/06/2014	Thành lập Văn phòng Đại diện khu vực Tây Nguyên
30	1051/2014/NQ-HĐQT	25/06/2014	Thành lập 87 Phòng Giao dịch của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
31	1052/2014/NQ-HĐQT	25/06/2014	Thay đổi tên và địa chỉ Phòng Giao dịch Ninh Kiều
32	1053/2014/NQ-HĐQT	25/06/2014	Thay đổi tên và địa chỉ Chi nhánh Bạc Liêu
33	1205/2014/NQ-HĐQT	28/07/2014	Góp vốn vào Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn
34	1224/2014/NQ-HĐQT	07/08/2014	Kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2014
35	1236b/2014/NQ-HĐQT	13/08/2014	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ II phiên họp thứ 08
36	1327a/2014/NQ-HĐQT	25/09/2014	Thay đổi kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2014
37	1634/2014/NQ-HĐQT	05/12/2014	Mua đất làm trụ sở Chi nhánh Quảng Trị
38	1649a/2014/NQ-HĐQT	17/12/2014	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ II phiên họp thứ 09

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành: Hoạt động theo Quy chế của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và theo quy định của Pháp luật.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:
- Ủy ban Chiến lược, Công nghệ, Kinh doanh và Đối ngoại: hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Chiến lược, Công nghệ, Kinh doanh và Đối ngoại do Hội đồng Quản trị ban hành. Ủy ban có trách nhiệm cao nhất trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị, giúp Hội đồng Quản trị quản lý, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về công tác chiến lược, công nghệ, kinh doanh và đối ngoại. Ủy ban thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động chiến lược, công nghệ, kinh doanh và đối ngoại của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.
 - Ủy ban Nhân sự, Tín dụng và Quản lý chi phí: hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự, Tín dụng và Quản lý chi phí do Hội đồng Quản trị ban hành. Ủy ban có trách nhiệm cao nhất trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị, giúp Hội đồng Quản trị quản lý, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Pháp luật và của Ngân hàng về công tác nhân sự, tín dụng và quản lý chi phí. Ủy ban thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề về nhân sự, tín dụng và chi phí trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.
 - Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền: hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban ALCO, Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền do Hội đồng Quản trị ban hành. Ủy ban có trách nhiệm cao nhất trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị, giúp Hội đồng Quản trị quản lý và giám sát

toàn diện các hoạt động quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có, quản lý rủi ro, xử lý nợ và xử lý rủi ro và công tác phòng, chống rửa tiền trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Ủy ban thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề về quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có, quản lý rủi ro, xử lý nợ, xử lý rủi ro và phòng, chống rửa tiền trong phạm vi thẩm quyền được Hội đồng Quản trị giao.

2. *Ban Kiểm soát:*

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Tên cổ đông cá nhân	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (%)
1	LÊ THỊ THANH NGA	Trưởng BKS	0,022%
2	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Thành viên BKS không chuyên trách	0%
3	TRẦN THANH TÙNG	Thành viên BKS chuyên trách	0,007%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Khối Kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán năm đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch đảm bảo sát với thực tế hoạt động trong năm của Ngân hàng. Trên cơ sở đó, năm 2014 Khối Kiểm toán nội bộ đã thực hiện 87 cuộc kiểm toán (trong đó 81 cuộc theo kế hoạch và 06 cuộc kiểm toán ngoài kế hoạch) trên các mặt hoạt động tín dụng; hoạt động thanh toán; kế toán tài chính; hoạt động phòng, chống rửa tiền; kế toán - giao dịch, kho quỹ; hoạt động cung cấp dịch vụ tiết kiệm bưu điện tại các Phòng Giao dịch Bưu điện.

Kết quả các cuộc kiểm toán được báo cáo lên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc để có những chỉ đạo kịp thời trong việc ban hành cũng như chỉnh sửa các chính sách, quy định cho phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh cũng như hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ. Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các đơn vị được kiểm toán khắc phục, chấn chỉnh những sai sót nhằm giảm tối đa rủi ro cho Ngân hàng; xử lý kỷ luật các cá nhân liên quan theo từng mức độ vi phạm nhằm răn đe trên toàn hệ thống, giúp cho hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ đi vào nề nếp, có ý thức tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Pháp luật nói chung và của Ngân hàng nói riêng.

Khối Kiểm toán nội bộ cũng đã thực hiện tốt việc theo dõi, kiểm tra công tác chỉnh sửa sau kiểm toán, đảm bảo hầu hết các sai sót đều được khắc phục. Riêng đối với kết quả kiểm toán dịch vụ tiết kiệm bưu điện, ngoài việc gửi văn bản cho Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam để chấn chỉnh những sai sót trong quá trình cung cấp dịch vụ tại các Phòng giao dịch bưu điện, Khối Kiểm toán nội bộ còn có các cuộc họp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam nhằm trao đổi về những tồn tại cũng như các khó khăn, vướng

mắc trong việc triển khai các nghiệp vụ trên hệ thống các PGDBĐ để cùng Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Năm 2014, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã tiếp tục khẳng định vị thế và uy tín của mình trong ngành tài chính ngân hàng Việt Nam, đứng vững và phát triển trong bối cảnh kinh tế khó khăn. Có được thành quả trên là công sức tập thể của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể đội ngũ Cán bộ Nhân viên Ngân hàng, trong đó Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đóng vai trò hết sức quan trọng, quyết định sự thành công nói trên của Ngân hàng. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã thông qua tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2015 là 40 tỷ đồng, số thực chi trong năm 2014 là 26,70 tỷ đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Từ thời điểm từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/06/2014:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (*)	Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (**)	
1	CÔNG TY CỔ PHẦN HIM LAM	Ông Dương Công Minh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Him Lam	67.419.000	10,436	80.397.631	12,445	Mua cổ phần
2	VÕ THỊ KIM HOÀNG	Vợ Ông Nguyễn Văn Huỳnh - Thành viên HĐQT	2.371.000	0,367	2.126.000	0,329	Bán cổ phần
3	DƯƠNG THÙY DUNG	Con ruột Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thành viên BKS	10.000	0,0015	15.000	0,0023	Mua cổ phần

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (*)	Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (**)	
4	PHẠM THỊ THANH THỦY	Vợ Ông Bùi Thái Hà - Phó Tổng Giám đốc	1.205.865	0,187	5.865	0,001	Bán cổ phần

- Từ thời điểm ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2014:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/07/2013)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 31/12/2013)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CÔNG TY CỔ PHẦN HIM LAM	Ông Dương Công Minh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Him Lam	80.397.631	12,445	96.770.800	14,980	Mua cổ phần
2	VÕ THỊ KIM HOÀNG	Vợ Ông Nguyễn Văn Huynh - Thành viên HĐQT	2.126.000	0,329	2.081.350	0,322	Mua, Bán cổ phần
3	DƯƠNG THÙY DUNG	Con ruột Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thành viên BKS	15.000	0,002	31.000	0,005	Mua cổ phần

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Từ thời điểm ngày 01/01/2014 đến ngày 30/06/2014:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Thành viên HĐQT	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (*)	Số cổ phiếu	tỷ lệ (%) (**)	
1	NGUYỄN ĐỨC HƯỜNG	Cổ đông nội bộ	15.500.000	2,399	21.464.905	3,323	Mua cổ phần

Stt	Người thực hiện giao dịch	Thành viên HĐQT	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán,
2	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	Cổ đông nội bộ	2.539.528	0,393	2.713.528	0,420	Mua cổ phần
3	TRẦN VĂN TỈNH	Cổ đông lớn	18.830.000	2,915	12.296.285	1,903	Bán cổ phần
4	DƯƠNG CÔNG ĐOÀN	Cổ đông lớn	18.526.130	2,868	12.504.214	1,936	Bán cổ phần

- Từ thời điểm ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2014:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ/ Cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (Ngày 01/07/2013)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Ngày 31/12/2013)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	NGUYỄN ĐỨC HƯỜNG	Cổ đông nội bộ	21.464.905	3,323	21.764.905	3,369	Mua cổ phần
2	NGUYỄN ÁNH VÂN	Cổ đông nội bộ	20.400	0,003	120.400	0,019	Mua cổ phần
3	NGUYỄN THANH TÙNG	Cổ đông nội bộ	79.598	0,012	125.503	0,019	Mua cổ phần
4	KIM MINH TUẤN	Cổ đông nội bộ	126.326	0,020	138.326	0,021	Mua cổ phần
5	TRẦN VĂN TỈNH	Cổ đông lớn	12.296.285	1,903	0	0	Bán cổ phần
6	DƯƠNG CÔNG ĐOÀN	Cổ đông lớn	12.504.214	1,936	8.427.330	1,305	Bán cổ phần
7	TRẦN LƯƠNG DŨNG	Cổ đông lớn	749.347	0,116	3.356.477	0,520	Mua cổ phần

- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Hội đồng Quản trị thực hiện nghiêm túc và sát sao việc giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và Quy chế Quản trị và Điều hành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Deloitte.

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +844 6288 3568
Fax: +844 6288 5678
www.deloitte.com/vn

Số: 854/VNIA-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo, từ trang 4 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt ("Ngân hàng") đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 16 tháng 3 năm 2015. Báo cáo tài chính này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt - được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ngân hàng đã được kiểm toán - đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán.



Khúc Thị Lan Anh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0036-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 16 tháng 3 năm 2015
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Tuấn Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1291-2013-001-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính tóm tắt
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

MẪU SỐ B 02/TCTD
Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
A.	TÀI SẢN			
I.	Tiền mặt tại quỹ	3	325.286	206.590
II.	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN)	4	1.617.624	6.560.356
III.	Tiền gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	5	9.686.853	11.812.527
1.	Tiền gửi tại các TCTD khác		6.003.362	10.571.763
2.	Cho vay các TCTD khác		3.683.491	1.240.764
IV.	Chứng khoán kinh doanh		1	1
1.	Chứng khoán kinh doanh		1	1
V.	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	6	-	1.015
VI.	Cho vay khách hàng		40.815.654	28.954.142
1.	Cho vay khách hàng	7	41.289.105	29.548.005
2.	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	8	(473.451)	(593.863)
VII.	Chứng khoán đầu tư		36.252.486	22.107.865
1.	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	9.1	34.782.578	21.799.028
2.	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	9.2	1.590.510	357.986
3.	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	10	(120.602)	(49.149)
VIII.	Góp vốn, đầu tư dài hạn		324.731	24.731
1.	Đầu tư dài hạn khác	11	324.731	24.731
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	-
IX.	Tài sản cố định		1.081.018	809.898
1.	Tài sản cố định hữu hình	12	737.510	479.197
a.	Nguyên giá TSCĐ		1.034.320	697.693
b.	Hao mòn TSCĐ		(316.810)	(218.498)
2.	Tài sản cố định vô hình	13	343.508	330.701
a.	Nguyên giá TSCĐ		386.428	366.527
b.	Hao mòn TSCĐ		(42.920)	(35.826)
X.	Tài sản Cố khác		10.698.099	9.117.116
1.	Các khoản phải thu khác	14	6.955.879	6.652.489
2.	Các khoản lãi, phí phải thu		3.197.863	1.836.829
3.	Tài sản Cố khác	15	550.772	627.798
	- Trong đó: Lợi thế thương mại		449.843	519.050
4.	Dự phòng rủi ro cho các tài sản cố nội bảng khác		(6.415)	-
TỔNG TÀI SẢN CỐ			100.801.752	79.594.241

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

MÃU SỐ B 02/TCTD
 Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
B.	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I.	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	16	25.935	19.185
II.	Tiền gửi và vay các TCTD khác	17	12.851.116	15.539.142
1.	Tiền gửi của các TCTD khác		10.520.081	14.060.153
2.	Vay các TCTD khác		2.331.035	1.478.989
III.	Tiền gửi của khách hàng	18	77.819.859	55.553.137
IV.	Các công cụ tài chính phải sinh và các khoản nợ tài chính khác	6	45.096	-
V.	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	19	1.062.300	27.394
VI.	Các khoản nợ khác	20	1.606.349	1.184.108
1.	Các khoản lãi, phí phải trả		1.302.722	671.933
2.	Các khoản phải trả và công nợ khác		303.627	501.196
3.	Dự phòng rủi ro khác		-	10.979
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		93.410.655	72.322.966
VII.	Vốn và các quỹ	22	7.391.097	7.271.275
1.	Vốn của TCTD		6.523.331	6.523.331
a.	Vốn điều lệ		6.460.000	6.460.000
b.	Thặng dư vốn cổ phần		63.331	63.331
2.	Quỹ của TCTD		662.740	595.103
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		205.026	152.841
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		100.801.752	79.594.241

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

MÃU SỐ B 02/TCTD


Đơn vị: Triệu VND

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
1.	Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	36	5.004.238	1.802.977
1.	Bảo lãnh vay vốn		507.000	507.000
2.	Thư tín dụng		2.331.040	243.841
3.	Bảo lãnh khác		2.166.198	1.052.136
11.	Các cam kết khác		10.749.911	3.340.570
1.	Các hợp đồng hoán đổi ngoại tệ		7.543.617	2.509.174
2.	Các hợp đồng mua bán ngoại tệ chưa đến hạn		339.936	231.396
3.	Các cam kết khác		2.866.358	600.000

Người lập

Người phê duyệt



Nguyễn Thị Cẩm
 Kế toán trưởng





Phạm Đoàn Sơn
 Tổng Giám đốc

Ngày 16 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

MÃU SỐ B 03/TCTD
 Đơn vị: Triệu VND

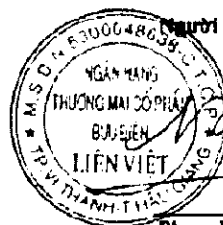
STT CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2014	2013
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	23	6.163.158	6.154.984
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	24	(3.872.312)	(3.856.416)
I. Thu nhập lãi thuần		2.290.846	2.298.568
3. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		35.527	22.572
4. Chi phí hoạt động dịch vụ		(342.003)	(234.018)
II. (Lỗ) thuần từ hoạt động dịch vụ	25	(306.476)	(211.446)
III. Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	26	6.312	7.218
IV. Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh		(234)	5.903
V. (Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	27	247.563	(15.504)
5. Thu nhập từ hoạt động khác		18.313	57.406
6. Chi phí hoạt động khác		(143.389)	(94.512)
VI. Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động khác	28	(125.076)	(37.106)
VII. Chi phí hoạt động	29	(1.350.947)	(1.099.889)
VIII. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		761.988	947.744
IX. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	30	(226.820)	(283.342)
X. Tổng lợi nhuận trước thuế		535.168	664.402
7. Chi phí thuế TNDN hiện hành		(68.705)	(98.128)
XI. Chi phí thuế TNDN	31	(68.705)	(98.128)
XII. Lợi nhuận sau thuế TNDN		466.463	566.274
XIII. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32	685	815

Người lập


 Nguyễn Thị Cẩm
 Kế toán trưởng

Ngày 16 tháng 3 năm 2015

Người phê duyệt




 Phạm Doãn Sơn
 Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

MÃU SỐ B 04/TCTD

Đơn vị: Triệu VND

STT CHỈ TIÊU	2014	2013
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
01. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.802.124	5.643.553
02. Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(3.241.523)	(3.870.177)
03. Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ nhận được	(306.476)	(211.446)
04. Chênh lệch số tiền thực thu/ thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	215.367	46.766
05. Thu nhập/(Chi phí) khác	(125.076)	(1.821)
06. Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro	-	56.088
07. Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.236.852)	(1.104.653)
08. Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(84.041)	(96.214)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	23.523	462.151
<i>Những thay đổi về tài sản hoạt động</i>	<i>(28.977.811)</i>	<i>880.050</i>
09. (Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	(2.442.727)	13.650.091
10. (Tăng)/Giảm các khoản tiền đầu tư về kinh doanh chứng khoán	(12.533.550)	(6.283.246)
11. (Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	1.015	(1.015)
12. (Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng	(13.089.458)	(6.593.234)
13. Tăng/(Giảm) nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán và đầu tư dài hạn	(242.069)	(56.108)
14. (Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	(671.022)	163.562
<i>Những thay đổi về công nợ hoạt động</i>	<i>20.459.574</i>	<i>12.915.228</i>
15. Tăng/(Giảm) các khoản nợ chính phủ và NHNN	6.750	14.313
16. Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(2.688.026)	(742.831)
17. Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	22.266.722	14.216.454
18. Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	-	(300)
19. Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	1.034.906	23.483
20. Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	45.096	(18.419)
21. Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động	(185.464)	(539.370)
22. Chi từ quỹ của tổ chức tín dụng	(20.410)	(38.102)
I. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(8.494.714)	14.257.429

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TÓM TẮT (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

MÀU SỐ B 04/TCTD
Đơn vị: Triệu VND

SIT CHỈ TIÊU	2014	2013
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
01. Mua sắm tài sản cố định	(277.066)	(181.538)
02. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	2.343	1.209
03. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(300.000)	-
II. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(574.723)	(180.129)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
01. Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(323.000)	(646.000)
III. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(323.000)	(646.000)
IV. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(9.392.437)	13.431.300
V. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	17.338.709	3.907.409
VI. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (Thuyết minh số 33)	7.946.272	17.338.709



Người lập

Nguyễn Thị Cẩm
Kế toán trưởng

Ngày 16 tháng 3 năm 2015

Người phê duyệt

Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của

Ngân hàng

CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT;
- Trường BKS;
- Lưu P. KH&QLDN; P.Trợ lý và Thư ký



Dương Công Minh